

Bản án số: 59/2025/HS-ST

Ngày: 18 - 4 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thu Hà và ông Dương Văn Chính.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thùy Dương – Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN MẠNH P – Sinh ngày 04/5/1987.

Nơi sinh: Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Số B C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1955. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 165 ngày 05/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.679.000đ, phạm tội ngày 17/2/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2017). Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/11/2017;

Bản án hình sự sơ thẩm số 167 ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 47 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Phạm tội ngày 08/01/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/6/2023. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm ngày 06/02/2020.

Nhân thân: Bản án số 190/2011/HSST ngày 22/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nộp án phí ngày 03/4/2012, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2013;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 209/QĐ-XPHC ngày 23/5/2014, Công an thành phố H, xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nộp phạt ngày 28/5/2014;

Tạm giam: Từ ngày 10/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số F H, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- **Người làm chứng:** Chị Phạm Thị M, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh P có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/01/2025, sau khi xem bóng đá xong, P đi từ phòng trọ của chị Phạm Thị M ở số A H, phường C, thành phố H (là người yêu P) để ăn mừng chiến thắng của đội tuyển Việt Nam. P mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 34N1 – 7138 là xe của chị M, đi một mình trên các tuyến phố trong TP .. Khoảng 03 giờ ngày 06/01/2025, P thấy cửa hàng C “TƯ VẤN - THIẾT KẾ - CHĂM SÓC CÂY NỘI - NGOẠI THẤT, TIÊU CẢNH, PHONG THUY ĐỀ BÀN, SEN ĐÁ” ở địa chỉ lô C N, khu đô thị T, phường C, thành phố H của anh Trần Ngọc L có để nhiều cây cảnh, cửa không khóa, chỉ buộc dây nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, anh L không có mặt ở cửa hàng, cửa hàng không có người trông giữ tài sản. P dựng xe máy ở sát mép đường, đi vào trong cửa hàng lấy 02 cây quất mini được trồng trong chậu nhựa màu đỏ có chiều cao khoảng 55cm; 02 chậu hoa dâu tây đỏ, chậu làm bằng nhựa màu trắng, có 03 dây chum lại gắn 01 móc treo màu trắng, tổng chiều cao là 60cm. Sau đó, P đề số cây trên lên xe máy rồi chở về phòng trọ của chị M. P treo 02 chậu hoa dâu

tây đỏ ở dây trước cửa phòng trọ còn 02 chậu cây còn lại để ở sân trước cửa phòng trọ. Sau đó, P tiếp tục đi xe máy quay lại cửa hàng cây cảnh trên, dựng xe ở sát mép đường N rồi đi vào trong cửa hàng, tiếp tục lấy 02 chậu quất cảnh bonsai (quất cảnh đảo bay), chiều cao (cả chậu và cây) là 105cm, có cây quất được trồng trong chậu bê tông sơn màu giả đá, mỗi cây cao khoảng 50cm, chậu được chia làm 02 phần, phần đế chậu được gắn 01 dây xích được cố định sơn màu vàng đen, trên sợi xích sắt được gắn 01 chậu bê tông sơn màu giả đá; 01 chậu xi măng hình tròn được sơn màu đen trắng, chậu được khoét hình tròn, bên trong trồng cây tùng xương cá có chiều cao 45cm, rộng 35cm, đường kính gốc 10cm; 01 chậu sứ màu xanh bên trong trồng cây tùng xương cá có chiều cao 43cm, rộng 30cm, đường kính gốc 10cm. P bê 04 chậu cây trên lên xe máy rồi lại chở về để ở sân trước cửa phòng trọ của chị M ở địa chỉ trên rồi vào phòng trọ ngủ.

Sáng ngày 06/01/2025, anh Trần Ngọc L có đơn trình báo đến Công an phường C. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an phường C kết hợp Công an T tiến hành rà soát, tìm kiếm xung quanh khu vực phường C thì phát hiện số cây cảnh trên đang để ở phòng trọ số A H, phường C, thành phố H. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ 08 chậu cây trên; xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - bạc, biển số 34N1 - 7138 và đưa P về trụ sở làm việc.

Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 23/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố H kết luận:

- 02 chậu quất cảnh bonsai (quất cảnh đảo bay), tại thời điểm ngày 06/01/2025 có giá là 900.000đ.

- 02 cây quất mini được trồng trong chậu nhựa màu đỏ, tại thời điểm ngày 06/01/2025 có giá là 200.000đ.

- 02 chậu hoa dâu tây đỏ, chậu làm bằng nhựa màu trắng, tại thời điểm ngày 06/01/2025 có giá là 100.000đ.

- 01 chậu xi măng trồng cây tùng xương cá, tại thời điểm ngày 06/01/2025 có giá là 200.000đ.

- 01 chậu sứ màu xanh trồng cây tùng xương cá, tại thời điểm ngày 06/01/2025 có giá là 200.000đ.

Tổng giá trị tài sản là 1.600.000đ.

Về vật chứng:

- Đối với 02 chậu quất cảnh bonsai; 02 cây quất mini; 02 chậu hoa dâu tây đỏ; 02 chậu trồng cây tùng xương cá quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Trần Ngọc L, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã trả lại cho anh L.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - bạc, biển số 34N1 - 7138, số máy: 5C61130333, số khung: 107Y130333, quá trình điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị M, chị M không biết việc P sử dụng xe máy để trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho chị M.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Ngọc L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh P thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện như Cáo trạng đã nêu, nhất trí với Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố H và công nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTPHD ngày 26 tháng 2 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh P về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P từ 08 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh P:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Nguyễn Mạnh P có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 03 giờ sáng ngày 06/01/2025, tại cửa hàng C ở địa chỉ lô C N, khu đô thị T, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương của anh Trần Ngọc L, lợi dụng sơ hở không người trông giữ tài sản, P đã trộm cắp 02 chậu cây quất cảnh bonsai, 02 cây quất mini, 02 chậu hoa dâu tây đỏ, 02 chậu cây tùng xương cá với tổng giá trị tài sản là 1.600.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm mục đích vụ lợi cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo

từng bị kết án về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp của anh Trần Ngọc L tài sản gồm là 02 chậu cây quất cảnh bonsai, 02 cây quất mini, 02 chậu hoa dâu tây đỏ, 02 chậu cây tùng xương cá với tổng giá trị tài sản là 1.600.000đ nên hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính trong đó có 02 tiền án chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được xác định là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 1.600.000đ dưới mức khởi điểm 2.000.000đ của tội Trộm cắp tài sản, toàn bộ tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được xác định là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo có mẹ đẻ là bà Trần Thị B được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bố đẻ ông Nguyễn Văn T là thương binh và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật tuy nhiên bị cáo vẫn thực hiện thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Ngọc L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong và không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 chậu cây quất cảnh bonsai, 02 cây quất mini, 02 chậu hoa dâu tây đỏ, 02 chậu cây tùng xương cá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại anh Trần Ngọc L là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - bạc, biển số 34N1-7138; số máy 5C61130333; số khung 107Y130333, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị M, chị M cho bị cáo P mượn xe nhưng không biết P sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H trả lại cho chị M là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với chị Phạm Thị M cho bị cáo Nguyễn Mạnh P mượn xe nhưng không biết P sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên không đặt ra xem xét, xử lý trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P **08 (tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/01/2025.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh P phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương (Bộ phận HSNV);
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải